



**BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC XUẤT NHẬP KHẨU**

MỘT SỐ VƯỚNG MẮC TRONG QUÁ TRÌNH CẤP & XÁC MINH XUẤT XỨ ƯU ĐÃI

Tháng 10 – 2014



Mã HS

- ✦ Giống nhau ở cấp 6 số
- ✦ Là mã HS của nước NK
- ✦ Khác so với trên TKHQ



Trị giá FOB

✗ Giá CMP

- ✓ của nhà Sản xuất
- ✓ của nhà Xuất khẩu
- ✓ của bên Thứ ba

$$FOB = M + L + O + P$$





Trị giá FOB (tiếp theo...)

- ✓ RVC – buộc phải ghi giá FOB
- ? Thấp hơn giá thành???
- Ưu điểm, nhược điểm...

Hoá đơn

- ✓ của nhà Xuất khẩu hoặc/và
- ✓ của bên Thứ ba



C/O cho hàng hóa xuất nhập Kho Ngoại Quan

- ❖ -Hàng hóa VN xuất vào kho ngoại quan,
- ❖ -Hàng hóa xuất từ kho ngoại quan nội địa,
- ❖ -Hàng chuyển tải, quá cảnh,tạm nhập tái xuất.



C/O giáp lưng (Back to back)

- ✦ Nguyên tắc chung (chỉ có các FTA có 3 thành viên trở lên)
- ✦ Hàng hóa có xuất xứ,
- ✦ Hàng hóa không rõ xuất xứ,
- ✦ Phạm vi áp dụng.



- ❖ **Nhà NK trên C/O gốc và nhà XK trên C/O giáp lưng phải là một**
- ❖ **ACFTA** Movement Certificate **V**
- ❖ **ATIGA** Back-to-back C/O **X**
- ❖ **AJCEP** Back-to-back C/O **X**
- ❖ **AKFTA** Back-to-back C/O **V**
- ❖ **AANZFTA** Back-to-back C/O **X**
- ❖ **AIFTA** Back-to-back C/O **V**



Vai trò của tổ chức giám định

- ✚ Không cần thiết
- ✚ Kết quả giám định có thể được chấp nhận
 - ▣ Có kèm bảng tính RVC hoặc giải trình CTC

Yêu cầu xác nhận của cơ quan hữu quan

- ✚ Xác nhận của địa phương ...
- ✚ Xác nhận của Hải quan
 - ▣ Hàng gia công, sản xuất – xuất khẩu



Nợ một số chứng từ

- ✚ TKHQ xuất khẩu (Bản chính)
- ✚ B/L hoặc AWB
- ✚ Chứng từ thay thế khác

Lưu ý khác

- ✚ Xác định xuất xứ của nguyên liệu “mua trong nước”
- ✚ Kiểm tra cơ sở sản xuất (có thể phối hợp với Sở Công thương)



C/O sai sót, thất lạc

❖ C/O có sai sót

- ❑ Đơn đề nghị
- ❑ Mẫu C/O đã kê khai lại
- ❑ **Hoàn trả C/O cũ**

❖ Thất lạc

- ❑ Đơn đề nghị
- ❑ Mẫu C/O đã kê khai hoàn chỉnh
- ❑ Đóng dấu “BẢN SAO CHỨNG THỰC”



Danh mục lỗi nhỏ trong AANZ

1. Lỗi đánh máy hoặc chính tả trên C/O
2. Lỗi về cỡ giấy của C/O
3. Lỗi về mực in trên C/O
4. Sự khác biệt nhỏ giữa chữ ký trên C/O và mẫu chữ ký đăng ký của cơ quan cấp
5. Sự khác biệt về đơn vị đo trên C/O và trên chứng từ chứng minh XX (VD: HDTM, Bảng kê hàng hóa..) miễn là đúng với thực tế hàng hóa
6. Sự khác biệt về mã HS trên C/O và trên TKNK, miễn là giống nhau về 6 số đầu
7. Sự khác biệt về đơn vị tiền tệ trên C/O và trên HDTM/HĐMB hoặc chứng từ thanh toán
8. Sự khác biệt nhỏ về miêu tả hàng hóa trên C/O và trên hồ sơ kèm theo
9. Số lượng trên C/O và HDTM giống nhau nhưng có sự khác biệt nhỏ giữa thực tế hàng hóa và số lượng đó trên C/O
10. Khác biệt nhỏ trong chứng từ vận tải, VD: ngày tàu chạy
11. Kích cỡ và hình thức của dấu tích trên C/O (có thể là √ hoặc X)
12. Thông tin khai báo vượt quá ô quy định trên C/O



Sau khi cấp C/O

- ✿ Vấn đề lưu trữ hồ sơ
 - ▣ Lưu tập trung theo từng loại C/O
 - ▣ Thiếu tính khoa học
- ✿ Xác minh C/O đã cấp
 - ▣ Chủ yếu dựa vào hồ sơ lưu
 - ▣ Trách nhiệm lưu hồ sơ của DN
 - ▣ Báo cáo Cục XNK nếu cần kiểm tra thực tế



**BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC XUẤT NHẬP KHẨU**

Thảo luận

**CỤC XUẤT NHẬP KHẨU – BỘ CÔNG THƯƠNG
Phòng Quản lý XNK khu vực TP.Hồ Chí Minh**

12 Võ Văn Kiệt, Quận 1 / Tel.: (+84) 3 9151431/32/33/34/35



BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC XUẤT NHẬP KHẨU

Xin cảm ơn !

XIN CẢM ƠN !